

## KẾ HOẠCH

### Chuyển đổi số Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giai đoạn 2026 - 2030

Triển khai Quyết định số 1659/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây viết tắt là Văn phòng) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác Chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030 với những nội dung cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai kịp thời, thống nhất, đồng bộ và hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về Chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh vào hoạt động của Văn phòng.

- Nâng cao hiệu quả công tác tham mưu, tổng hợp, phục vụ chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trên môi trường số.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số vào hoạt động chuyên môn, cải cách hành chính và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tổ chức triển khai bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo Kế hoạch của Văn phòng và phù hợp với Kế hoạch Chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh.

- Các nhiệm vụ thực hiện phải gắn với trách nhiệm cụ thể của từng phòng, ban, đơn vị trực thuộc, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, xuyên suốt, thống nhất và hiệu quả.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Giai đoạn năm 2026 - 2027

- 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% thủ tục hành chính nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử.

- 100% các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực phục vụ chính quyền số thuộc trách nhiệm của Văn phòng được triển khai, kết nối và đưa vào sử dụng theo đúng kế hoạch.

- 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị kỹ năng số cơ bản, từng bước hình thành năng lực khai thác, sử dụng dữ liệu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành và cải cách hành chính.

- 05 mô hình, ứng dụng trí tuệ nhân tạo được xây dựng, triển khai để hỗ trợ cải tiến quy trình công việc, phân tích, dự báo, cảnh báo và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, cải cách hành chính.

- 50% cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, dữ liệu của Văn phòng được đào tạo quản trị dữ liệu cơ bản.

- 100% thủ tục hành chính liên quan đến tổ chức, doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, hiệu quả.

- 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính.

- 100% Hệ thống thông tin do Văn phòng quản lý được phê duyệt và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

## **2. Giai đoạn năm 2028 - 2030**

- 99% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, tái sử dụng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% hệ thống thông tin do Văn phòng phụ trách được kết nối, chia sẻ dữ liệu qua dịch vụ chia sẻ dữ liệu.

- 100% nhiệm vụ của các cơ quan hành chính thực hiện được theo dõi, quản lý trên môi trường số.

- 100% cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, dữ liệu của Văn phòng được đào tạo quản trị dữ liệu cơ bản.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Nâng cao nhận thức về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

a) Tổ chức học tập, quán triệt các văn bản, kế hoạch của Trung ương, Tỉnh ủy và các chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và các văn bản liên quan cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại Văn phòng theo hướng đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên Cổng thông tin

điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử Văn phòng và trên các nền tảng số khác.

b) Gắn trách nhiệm người đứng đầu các phòng, ban, trung tâm và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

c) Phân đấu bố trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học công nghệ trong đội ngũ lãnh đạo của đơn vị.

d) Xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về chuyển đổi số, ứng dụng thực tiễn vào công việc.

## **2. Tăng cường đầu tư hạ tầng, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

a) Triển khai ứng dụng các nền tảng số của tỉnh, nền tảng số dùng chung của các ngành phục vụ công tác tham mưu của Văn phòng, Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin tại Trung tâm tích hợp dữ liệu Văn phòng.

c) Thực hiện nghiêm túc “Chương trình thúc đẩy, triển khai, chuyển đổi IPv6” đối với 100% hệ thống thông tin dùng chung do Văn phòng phụ trách.

## **3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

a) Tổ chức các lớp đào tạo nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số, AI, quản trị dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại Văn phòng.

b) Quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện nghiêm túc và hoàn thành các khóa học theo Kế hoạch Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”.

c) Hằng năm nghiên cứu, tham mưu, tổ chức các đoàn học tập, trao đổi kinh nghiệm về công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

d) Thường xuyên cử công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng, tập huấn về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

## **4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của Văn phòng**

a) Triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong công tác tổng hợp, tham mưu tại Văn phòng. Triển khai các giải pháp AI và an toàn, an ninh mạng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng dịch vụ công.

b) Kết hợp khai thác sử dụng dữ liệu và ứng dụng AI đối với 100% thủ

tục hành chính có đủ điều kiện cung cấp trực tuyến, nâng cao hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước và cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp; Xây dựng các mô hình ứng dụng trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ cải tiến quy trình công việc, nâng cao năng lực phân tích, dự báo, cảnh báo và hiệu quả quản lý, điều hành.

c) Triển khai chính quyền số đồng bộ hai cấp hành chính, bảo đảm đồng bộ thống nhất các nền tảng số trong chỉ đạo, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Các thủ tục hành chính có tần suất cao trong các lĩnh vực như đất đai, tư pháp, y tế, giáo dục, lao động - việc làm, đầu tư - kinh doanh, bảo hiểm xã hội... sẽ được ưu tiên số hóa toàn bộ quy trình, hướng tới mục tiêu “một lần khai báo - nhiều lần sử dụng, không yêu cầu giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu”.

d) Nghiên cứu, triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, nhất là để triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình cho các thủ tục hành chính chưa đủ điều kiện; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính.

đ) Nghiên cứu xây dựng, bổ sung các quy định, các giải pháp để đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động chuyển đổi số của cơ quan.

*(Danh mục nhiệm vụ chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện cho công tác Chuyển đổi số được sử dụng từ nguồn ngân sách tỉnh cấp cho Văn phòng theo quy định.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh**

a) Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban giúp Lãnh đạo Văn phòng triển khai thực hiện việc đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ trong hoạt động của cơ quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác phục vụ, tham mưu chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phối hợp với các phòng, ban phổ biến, hướng dẫn công chức, viên chức thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin, các nền tảng số trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

c) Trên cơ sở Kế hoạch này, tham mưu Kế hoạch chuyển đổi số hằng năm của Văn phòng để cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế từng năm.

d) Theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nội dung liên quan đến công tác Chuyển đổi số của Văn phòng.

**2. Phòng Hành chính - Tổ chức** chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, trung tâm giúp lãnh đạo Văn phòng đẩy mạnh công tác Cải cách hành chính tại Văn phòng.

**3. Phòng Quản trị - Tài vụ** chủ trì hướng dẫn, rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tổng hợp dự toán do Trung tâm lập đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi được giao; tham mưu lãnh đạo Văn phòng quản lý, phân bổ, giao dự toán và sử dụng kinh phí theo đúng phân cấp quản lý ngân sách và quy định hiện hành.

**4.** Trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Văn phòng căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao quán triệt các nội dung liên quan trong Kế hoạch này đến công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý, tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện công tác Chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030 tại Văn phòng, yêu cầu các phòng, ban, đơn vị liên quan phối hợp tổ chức triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- CT, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lãnh đạo VP;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, PVHCC<sup>(CĐS)</sup>.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Võ Gia Nghĩa**

**PHỤ LỤC I**  
**DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU GIAI ĐOẠN 2026-2030 CỦA VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-VPUBND ngày tháng năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Đơn vị chủ trì, theo dõi, đánh giá	Ghi chú
<b>I. Giai đoạn 2026-2027</b>					
1.	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	%	95	Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính)	
2.	Tỷ lệ thủ tục hành chính nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử.	%	100	Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phòng Cải cách hành chính)	
3.	Tỷ lệ các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực phục vụ chính quyền số thuộc trách nhiệm của Văn phòng được triển khai, kết nối và đưa vào sử dụng theo đúng kế hoạch.	%	100	Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phòng Chuyển đổi số và Công nghệ thông tin điện tử)	
4.	Tỷ lệ thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.	%	100	Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính)	
5.	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được trang bị kỹ năng số cơ bản, từng bước hình thành năng lực khai thác, sử dụng dữ liệu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành và cải cách hành chính.	%	100	Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phòng Chuyển đổi số và Công nghệ thông tin điện tử)	

6.	Số mô hình, ứng dụng trí tuệ nhân tạo được xây dựng, triển khai để hỗ trợ cải tiến quy trình công việc, phân tích, dự báo, cảnh báo và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, cải cách hành chính.	Mô hình	05	Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phòng Chuyển đổi số và Cổng thông tin điện tử)	
7.	Tỷ lệ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, dữ liệu của Văn phòng được đào tạo quản trị dữ liệu cơ bản.	%	50	Phòng Hành chính - Tổ chức	
8.	Tỷ lệ thủ tục hành chính liên quan đến tổ chức, doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, hiệu quả.	%	100	Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phòng Chuyển đổi số và Cổng thông tin điện tử)	
9.	Thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh.	%	100	Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phòng Chuyển đổi số và Cổng thông tin điện tử)	
10.	Tỷ lệ Hệ thống thông tin do Văn phòng quản lý được phê duyệt và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	%	100	Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phòng Chuyển đổi số và Cổng thông tin điện tử)	
<b>II. Giai đoạn 2028-2030</b>					
11.	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	%	99	Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phòng Chuyển đổi số và Cổng thông tin điện tử)	
12.	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, tái sử dụng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.	%	100	Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phòng Chuyển đổi số và Cổng thông tin điện tử)	

13.	Tỷ lệ hệ thống thông tin do Văn phòng phụ trách được kết nối, chia sẻ dữ liệu qua dịch vụ chia sẻ dữ liệu.	%	100	Trung tâm Phục vụ hành chính công ( <i>Phòng Chuyển đổi số và Công thông tin điện tử</i> )	
14.	Tỷ lệ nhiệm vụ của các cơ quan hành chính thực hiện được theo dõi, quản lý trên môi trường số.	%	100	Trung tâm Phục vụ hành chính công ( <i>Phòng Cải cách hành chính</i> )	
15.	Tỷ lệ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, dữ liệu của Văn phòng được đào tạo quản trị dữ liệu cơ bản.	%	100	Phòng Hành chính - Tổ chức	

**PHỤ LỤC II**  
**DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ**  
**GIẢI ĐOẠN 2026-2030 CỦA VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-VPUBND ngày tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	Nhiệm vụ, dự án	Mục tiêu chính của nhiệm vụ/dự án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1.	Phổ cập và nâng cao kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động	Nâng cao kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thông qua nền tảng “Bình dân học vụ số”	Trung tâm Phục vụ hành chính công <i>(Phòng Chuyển đổi số và Công thông tin điện tử)</i>	Phòng Hành chính - Tổ chức	Thường xuyên	
2.	Tuyên truyền về công tác chuyển đổi số của tỉnh	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các nội dung liên quan đến chuyển đổi số của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.	Trung tâm Phục vụ hành chính công <i>(Phòng Chuyển đổi số và Công thông tin điện tử)</i>	Phòng Hành chính - Tổ chức	Thường xuyên	
3.	Xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số hằng năm của Văn phòng	Kế hoạch của Văn phòng	Trung tâm Phục vụ hành chính công <i>(Phòng Chuyển đổi số và Công thông tin điện tử)</i>	Các phòng, ban	Quý I, hằng năm	
4.	Bố trí nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số	Bảo đảm nguồn nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số	Phòng Hành chính - Tổ chức	Các phòng, ban, Trung tâm	Thường xuyên	

STT	Nhiệm vụ, dự án	Mục tiêu chính của nhiệm vụ/dự án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
5.	Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, thuê dịch vụ công nghệ thông tin để đáp ứng phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt	Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp	Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phòng Chuyển đổi số và Công nghệ thông tin điện tử)	Quản trị - Tài vụ	Thường xuyên	
6.	Rà soát đánh giá công tác đảm bảo an toàn thông tin	Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Quy chế bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin tại Văn phòng.	Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phòng Chuyển đổi số và Công nghệ thông tin điện tử)	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên	
7.	Hệ thống Dashboard theo dõi tình hình giải quyết thủ tục hành chính toàn tỉnh	Triển khai hệ thống Dashboard đồng bộ dữ liệu các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính để theo dõi tình hình tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên toàn tỉnh, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.	Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phòng Chuyển đổi số và Công nghệ thông tin điện tử)	Các sở, ngành, UBND cấp xã	Quý III, Năm 2026	
8.	Triển khai IPv6 đối với hệ thống thông tin dùng chung do Văn phòng phụ trách và Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước trên địa	100% hệ thống thông tin dùng chung hỗ trợ truy cập song song IPv4/IPv6, tiến tới vận hành ưu tiên IPv6 và 100% Cổng/Trang thông tin điện tử	Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phòng Chuyển đổi số và Công nghệ thông tin điện tử)	Sở Khoa học và Công nghệ	Tháng 12/2026	

STT	Nhiệm vụ, dự án	Mục tiêu chính của nhiệm vụ/dự án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	bản tỉnh được triển khai, vận hành trên nền IPv6	của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh được triển khai, vận hành trên nền IPv6				
9.	Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.	Các thủ tục hành chính được rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa dựa trên dữ liệu	Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính)	-	Năm 2026	
10.	Rà soát, xác định nhu cầu và triển khai xây dựng các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp	Mô hình AI hỗ trợ nghiệp vụ trên các lĩnh vực	Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phòng Chuyển đổi số và Cổng thông tin điện tử)	-	Thường xuyên	
11.	Triển khai hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc có chứa nội dung bí mật nhà nước	Triển khai theo Quyết định số 2481/QĐ-TTg ngày 13/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo hệ thống vận hành ổn định, đáp ứng các mục tiêu của từng thời kỳ	Phòng Hành chính - Tổ chức	-	Hàng năm	
12.	Đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất	Thủ tục hành chính được tái cấu trúc, đơn giản hóa quy trình	Trung tâm Phục vụ hành chính công (Phòng Chuyển đổi số và	-	Thường xuyên	

STT	Nhiệm vụ, dự án	Mục tiêu chính của nhiệm vụ/dự án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục liên quan đến cư trú, hộ tịch, giấy phép lái xe, đất đai, doanh nghiệp		<i>Cổng thông tin điện tử</i>			
13.	Theo dõi, đánh giá và tham mưu các giải pháp nhằm nâng cao kết quả “Chỉ số Phục vụ người dân, doanh nghiệp” của tỉnh	Báo cáo, kế hoạch nâng cao kết quả “Chỉ số Phục vụ người dân, doanh nghiệp”	Trung tâm Phục vụ hành chính công <i>(Phòng Chuyển đổi số và Cổng thông tin điện tử)</i>	-	Thường xuyên	
14.	Theo dõi, đánh giá và tham mưu các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử thành phần	Báo cáo, kế hoạch nâng cao kết quả đánh giá Cổng Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử thành phần	Trung tâm Phục vụ hành chính công <i>(Phòng Chuyển đổi số và Cổng thông tin điện tử)</i>	-	Thường xuyên	